SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT BÌNH CHIỂU

MÃ ĐỀ: 111

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - NH: 2022 - 2023
MÔN: ĐỊA LÝ - KHỐI 11 - BAN KHXH
Thời gian: 45 phút
(Không tính thời gian phát đề)

Câu 1. *(2,0 điểm)*

Hãy trình bày các đặc điểm ngành công nghiệp của Liên bang Nga.

Câu 2. *(4,0 điểm)*

So sánh các yếu tố về đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên ở miền Tây và miền Đông của Liên Bang Nga.

Câu 3. (*3,0 điểm)*

Trình bày các đặc điểm ngành nông nghiệp của Nhật Bản.

Câu 4. *(1,0 điểm)*

Hãy kể tên các hãng nổi tiếng của ngành công nghiệp chế tạo ở Nhật Bản mà em biết?

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: .....Số báo danh: .....

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **TRƯỜNG THPT BÌNH CHIỂU**	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - NH: 2022 - 2023** **MÔN: ĐỊA LÝ - KHỐI 11 - BAN KHXH** **Thời gian: 45 phút** *(Không tính thời gian phát đề)*

MÃ ĐỀ: 112

Câu 1. *(2,0 điểm)*

Hãy trình bày đặc điểm dân cư của Nhật Bản.

Câu 2. *(4,0 điểm)*

So sánh các yếu tố về đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên ở miền Tây và miền Đông của Liên Bang Nga.

Câu 3. (*3,0 điểm)*

Trình bày các đặc điểm về tình hình phát triển và phân bố ngành công nghiệp của Nhật Bản.

Câu 4. *(1,0 điểm)*

Hãy kể tên các công trình kiến trúc nổi bật của Liên bang Nga mà em biết?

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: .....Số báo danh: .....

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT BÌNH CHIỂU

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - NH: 2022 - 2023
MÔN: ĐỊA LÝ - KHỐI 11 - BAN KHXH
Thời gian: 45 phút
(Không tính thời gian phát đề)

ĐỀ HÒA NHẬP
MÃ ĐỀ 115

Câu 1. *(3,0 điểm)*

Hãy trình bày đặc điểm dân cư của Nhật Bản.

Câu 2. *(4,0 điểm)*

So sánh các yếu tố về địa hình, sông - hồ, đất - rừng và khoáng sản ở miền Tây và miền Đông của Liên Bang Nga.

Câu 3. *(3,0 điểm)*

Hãy trình bày các đặc điểm ngành công nghiệp của Liên bang Nga.

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: .....Số báo danh: .....

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM BAN KHOA HỌC XÃ HỘI
MÃ ĐỀ 111

<table>
<tr><th>Câu</th><th>Đáp án</th><th>Thang điểm</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Trình bày các đặc điểm ngành công nghiệp của Liên bang Nga.
- Là ngành chủ đạo của nền kinh tế.
- Cơ cấu công nghiệp đa dạng.
❖ Công nghiệp truyền thống:
+ Khai thác dầu: Sản lượng khai thác đứng đầu thế giới.
+ Năng lượng, chế tạo máy, luyện kim đen, luyện kim màu, gỗ, bột giấy.
❖ Các ngành công nghiệp hiện đại: Điện tử, máy tính, máy bay thế hệ mới,vũ trụ, nguyên tử, quân sự.</td><td>2,0đ
0,25đ
0,25đ
0,25đ
0,25đ
0,5đ
0,5đ</td></tr>
<tr><td>2</td><td>So sánh các yếu tố về đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên ở miền Tây và miền Đông của Liên Bang Nga.
<table>
<tr><th>Các yếu tố</th><th>Miền Tây</th><th>Miền Đông</th></tr>
<tr><td>Địa hình</td><td>Chủ yếu là đồng bằng.</td><td>Chủ yếu là núi và cao nguyên</td></tr>
<tr><td>Sông, hồ</td><td>Có sông Vônga.</td><td>- Nhiều sông lớn: Ê-nit-xây, Ô-bi, Lê-na.
- Hồ Bai-can.</td></tr>
<tr><td>Đất và rừng</td><td>Đồng bằng Đông Âu có đất màu mỡ.</td><td>Nhiều rừng Tai-ga góp phần làm cho Liên bang Nga có diện tích rừng đứng đầu thế giới.</td></tr>
<tr><td>Khoáng sản</td><td>Nhiều dầu mỏ, khí đốt, than đá, quặng sắt, quặng kim loại màu.</td><td>Nhiều dầu mỏ, khí đốt, vàng, than đá, trữ năng thủy điện lớn.</td></tr>
<tr><td>Khí hậu</td><td>- Ôn đới là chủ yếu
- Phía Bắc khí hậu cận cực, phía Nam khí hậu cận nhiệt</td><td>- Ôn đới lục địa là chủ yếu.
- Phía Bắc khí hậu cận cực, phía Nam khí hậu cận nhiệt</td></tr>
</table></td><td>4,0đ
0,5đ
0,75đ
0,75đ
1,0đ
1,0đ</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Trình bày các đặc điểm ngành nông nghiệp của Nhật Bản.
- Đất nông nghiệp ít (chiếm 14% diện tích lãnh thổ).
- Thâm canh cao, áp dụng khoa học kĩ thuật tiên tiến.
- Đa canh, đa dạng hoá.
- Năng suất, sản lượng cao.
- Lúa là cây lương thực chính.
- Chăn nuôi phát triển theo hướng công nghiệp.
- Nuôi trồng và phát triển thuỷ sản được chú trọng mạnh.</td><td>3,0đ
0,5đ
0,5đ
0,5đ
0,5đ
0,25đ
0,25đ
0,5đ</td></tr>
<tr><td>4</td><td>Hãy kể tên các hãng nổi tiếng của ngành công nghiệp chế tạo ở Nhật Bản mà em biết?
Hitachi, Toyota, Honda, Suzuki.</td><td>1,0đ</td></tr>
</table>

(Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt khác ý nhưng cùng nội dung vẫn chấm điểm)

……HẾT……

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM

MÃ ĐỀ 112

<table>
<tr><th>Câu</th><th>Đáp án</th><th>Thang điểm</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Trình bày đặc điểm dân cư của Nhật Bản.
- Dân số đông, đứng thứ 10 trên thế giới (năm 2005)
- Tốc độ gia tăng tự nhiên giảm chỉ đạt 0,1%, tỉ lệ người già ngày càng cao dẫn đến già hóa dân số -> chi phí phúc lợi xã hội cao, thiếu lao động.
- Người Nhật cần cù, trình độ cao, lành nghề, tính kỉ luật cao.
- Đầu tư lớn cho giáo dục.</td><td>2,0đ
0,5đ
0,75đ

0,5đ
0,25đ</td></tr>
<tr><td>2</td><td>So sánh các yếu tố về đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên ở miền Tây và miền Đông của Liên Bang Nga.
<table>
<tr><th>Các yếu tố</th><th>Miền Tây</th><th>Miền Đông</th></tr>
<tr><td>Địa hình</td><td>Chủ yếu là đồng bằng.</td><td>Chủ yếu là núi và cao nguyên</td></tr>
<tr><td>Sông, hồ</td><td>Có sông Vônga.</td><td>- Nhiều sông lớn: Ê-nit-xây, Ô-bi, Lê-na.
- Hồ Bai-can.</td></tr>
<tr><td>Đất và rừng</td><td>Đồng bằng Đông Âu có đất màu mỡ.</td><td>Nhiều rừng Tai-ga góp phần làm cho Liên bang Nga có diện tích rừng đứng đầu thế giới.</td></tr>
<tr><td>Khoáng sản</td><td>Nhiều dầu mỏ, khí đốt, than đá, quặng sắt, quặng kim loại màu.</td><td>Nhiều dầu mỏ, khí đốt, vàng, than đá, trữ năng thủy điện lớn.</td></tr>
<tr><td>Khí hậu</td><td>- Ôn đới là chủ yếu
- Phía Bắc khí hậu cận cực, phía Nam khí hậu cận nhiệt</td><td>- Ôn đới lục địa là chủ yếu.
- Phía Bắc khí hậu cận cực, phía Nam khí hậu cận nhiệt</td></tr>
</table></td><td>4,0đ

0,5đ

0,75đ

0,75đ

1,0đ

1,0đ</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Trình bày các đặc điểm về tình hình phát triển và phân bố ngành công nghiệp của Nhật Bản.

*Tình hình phát triển
- Giá trị sản lượng công ngiệp đứng thứ 2 Thế giới.
- Nhiều ngành công nghiệp chiếm vị trí cao trên Thế giới.
- Giảm bớt sự phát triển các ngành công nghiệp truyền thống, chú trọng phát triển các ngành công nghiệp hiện đại.
- Tạo sản phẩm phục vụ trong nước và xuất khẩu.
* Phân bố: Chủ yếu Đông Nam lãnh thổ.</td><td>3,0đ

0,5đ
0,5đ
1,0đ

0,5đ
0,5đ</td></tr>
<tr><td>4</td><td>Hãy kể tên các công trình kiến trúc nổi bật của Liên bang Nga mà em biết?
Nhà thờ thánh Basil, Quảng trường Đỏ, Cung điện Mùa đông, Điện Kremli.</td><td>1,0đ</td></tr>
</table>

(Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt khác ý nhưng cùng nội dung vẫn chấm điểm)

……HẾT……

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM MÃ ĐỀ 115 - HÒA NHẬP

<table>
<tr><th>Câu</th><th>Đáp án</th><th>Thang điểm</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Trình bày đặc điểm dân cư của Nhật Bản.
- Dân số đông, đứng thứ 10 trên thế giới (năm 2005)
- Tốc độ gia tăng tự nhiên giảm chỉ đạt 0,1%, tỉ lệ người già ngày càng cao dẫn đến già hóa dân số -> chi phí phúc lợi xã hội cao, thiếu lao động.
- Người Nhật cần cù, trình độ cao, lành nghề, tính kỉ luật cao.
- Đầu tư lớn cho giáo dục.</td><td>3,0đ
0,75đ
1,0đ
0,75đ
0,5đ</td></tr>
<tr><td>2</td><td>So sánh các yếu tố về địa hình, sông - hồ, đất - rừng và khoáng sản ở miền Tây và miền Đông của Liên Bang Nga.
<table>
<tr><th>Các yếu tố</th><th>Miền Tây</th><th>Miền Đông</th></tr>
<tr><td>Địa hình</td><td>Chủ yếu là đồng bằng.</td><td>Chủ yếu là núi và cao nguyên</td></tr>
<tr><td>Sông, hồ</td><td>Có sông Vônga.</td><td>- Nhiều sông lớn: Ê-nit-xây, Ô-bi, Lê-na.
- Hồ Bai-can.</td></tr>
<tr><td>Đất và rừng</td><td>Đồng bằng Đông Âu có đất màu mỡ.</td><td>Nhiều rừng Tai-ga góp phần làm cho Liên bang Nga có diện tích rừng đứng đầu thế giới.</td></tr>
<tr><td>Khoáng sản</td><td>Nhiều dầu mỏ, khí đốt, than đá, quặng sắt, quặng kim loại màu.</td><td>Nhiều dầu mỏ, khí đốt, vàng, than đá, trữ năng thủy điện lớn.</td></tr>
</table></td><td>4,0đ
1,0đ
1,0đ
1,0đ
1,0đ</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Trình bày các đặc điểm ngành công nghiệp của Liên bang Nga.
- Là ngành chủ đạo của nền kinh tế.
- Cơ cấu công nghiệp đa dạng.
❖ Công nghiệp truyền thống:
+ Khai thác dầu: Sản lượng khai thác đứng đầu thế giới.
+ Năng lượng, chế tạo máy, luyện kim đen, luyện kim màu, gỗ, bột giấy.
❖ Các ngành công nghiệp hiện đại: Điện tử, máy tính, máy bay thế hệ mới,vũ trụ, nguyên tử, quân sự.</td><td>3,0đ
0,25đ
0,25đ
0,25đ
0,5đ
0,75đ
1,0đ</td></tr>
</table>

(Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt khác ý nhưng cùng nội dung vẫn chấm điểm)

……HẾT……